

# Quy định pháp luật về chủ thể và phương thức đầu tư thành lập cơ sở giáo dục đại học tư thục Việt Nam: Thực trạng và hàm ý chính sách

Phạm Thị Ngọc<sup>1</sup>, Lê Trọng Hùng<sup>2</sup>

Ngày nhận bài: 20/02/2026 | Ngày gửi phản biện: 24/02/2026 | Ngày duyệt đăng: 12/3/2026

**Tóm tắt:** Nghiên cứu này tập trung hệ thống và phân tích quy định pháp luật về chủ thể đầu tư và phương thức đầu tư thành lập cơ sở giáo dục (CSGD) đại học tư thục. Trên cơ sở đánh giá thực trạng, các tác giả đã đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện các quy định pháp luật về chủ thể đầu tư và phương thức đầu tư thành lập cơ sở giáo dục (CSGD) đại học tư thục. Các hàm ý chính sách gồm quy định về xác định chủ thể đầu tư thành lập CSGD đại học tư thục, quy định về điều kiện của chủ thể thành lập CSGD đại học tư thục và quy định về phương thức đầu tư của nhà đầu tư.

**Từ khóa:** Cơ sở giáo dục đại học tư thục, nhà đầu tư, phương thức đầu tư, thành lập cơ sở giáo dục, trường tư thục.

## Legal Provisions on Entities and Modes of Investment in Establishing Private Higher Education Institutions in Vietnam: Current Status and Policy Implications

**Abstract:** This study focuses on the systematic analysis of legal regulations concerning investment entities and investment methods for establishing private higher education institutions. Based on an assessment of the current situation, the authors propose solutions to improve legal regulations on investment entities and investment methods for establishing private higher education institutions. Policy implications include regulations on identifying investment entities for establishing private higher education institutions, regulations on the conditions for establishing private higher education institutions, and regulations on the investment methods of investors.

**Keywords:** Private higher education institution, investor, investment method, establishment of educational institution, private school.

### 1. Mở đầu

Xã hội hóa giáo dục đại học ở Việt Nam tiếp tục góp phần giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước, thu hút nguồn tài chính lớn trong tư nhân nhằm hoàn thiện hệ thống giáo dục đại học. Cơ sở giáo dục (CSGD) đại học tư thục đang tạo niềm tin và chỗ đứng trong hệ thống giáo dục đại học và xã hội, các CSGD đại học tư thục ngày càng phát triển và khẳng định vị thế. Đến năm 2025, hệ thống giáo dục đại học trên cả nước có 243 trường đại học và học viện. Trong đó, trường đại học công lập là 176 trường; trường đại học ngoài công lập là 67 trường (số liệu không bao gồm trường đại học, học viện thuộc khối an ninh, quốc phòng) (Bộ GDĐT, 2026). Đầu tư trong lĩnh vực giáo dục là hoạt động đầu tư thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và được ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định của pháp luật (Quốc hội, 2019). Cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm đưa việc xây dựng trường học, công trình thể

<sup>1</sup> ThS., Khoa Kinh tế-Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Phương Đông; Email: ngọc.pt@phuongdong.edu.vn

<sup>2</sup> PGS.TS. Khoa Kinh tế-Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Phương Đông; Email: hung.lt@phuongdong.edu.vn

dục, thể thao, văn hoá, nghệ thuật phục vụ giáo dục vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành và địa phương; ưu tiên đầu tư tài chính và đất đai cho việc xây dựng trường học và ký túc xá cho học sinh, sinh viên trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Hiện nay, CSGD đại học tư thực ở Việt Nam đã có sự gia tăng về số lượng và chất lượng so với giai đoạn trước, nhưng việc sự phát triển CSGD đại học tư thực ở Việt Nam vẫn còn bị giới hạn bởi các quy định của khuôn khổ pháp lý. Bất cập còn tồn tại trong quy định về chủ thể thành lập và phương thức thành lập. Việc xác định nhà đầu tư, phương thức đầu tư là rất quan trọng, tạo thuận lợi cho việc thực hiện pháp luật. Nghiên cứu này tập trung vào căn cứ lý thuyết, thực trạng và giải pháp nhằm hoàn thiện các quy định về chủ thể và phương thức đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực.

## **2. Chủ thể đầu tư thành lập cơ sở giáo dục đại học tư thực**

CSGD đại học tư thực là CSGD đại học do nhà đầu tư đầu tư và bảo đảm điều kiện hoạt động bằng vốn ngoài ngân sách nhà nước. Từ khái niệm CSGD đại học tư thực, chủ thể đầu tư thành lập là nhà đầu tư. Nhà đầu tư là tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động đầu tư trong lĩnh vực giáo dục bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước (Quốc hội, 2019). Theo Điều 31 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Giáo dục năm 2025, nhà đầu tư thực hiện hoạt động đầu tư trong lĩnh vực giáo dục được xác định theo quy định của pháp luật đầu tư.

Tại khoản 18 Điều 3 Luật Đầu tư 2025 đưa ra khái niệm nhà đầu tư là tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh và xác định nhà đầu tư bao gồm: nhà đầu tư trong nước, nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Theo đó, nhà đầu tư nước ngoài là cá nhân có quốc tịch nước ngoài, tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh tại Việt Nam. Nhà đầu tư trong nước là cá nhân có quốc tịch Việt Nam, tổ chức kinh tế không có nhà đầu tư nước ngoài là thành viên hoặc cổ đông (Quốc hội, 2025). Tổ chức kinh tế là tổ chức được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam gồm doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ chức khác thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh. Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài là thành viên hoặc cổ đông (Quốc hội, 2025).

Về mục đích đầu tư của nhà đầu tư là vấn đề được thảo luận nhiều. Nhà đầu tư thông thường theo pháp luật đầu tư là chủ thể thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh, mà mục đích chính của họ hướng tới là lợi nhuận. Còn nhà đầu tư trong giáo dục mục đích lợi nhuận không đặt lên hàng đầu. Giáo dục là lĩnh vực đặc thù, CSGD nói chung hay trường tư thực nói riêng đều cung cấp dịch vụ giáo dục đào tạo cho người học có thu học phí. Mục tiêu giáo dục nhằm phát triển toàn diện con người có tri thức, văn hoá, sức khỏe, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ tổ quốc (Quốc hội, 2019)... Điều này cho thấy sự khác biệt giữa nhà đầu tư giáo dục với nhà đầu tư khác.

Đối với phương thức nhà đầu tư thành lập tổ chức kinh tế, sau đó tổ chức kinh tế thành lập CSGD đại học tư thực, pháp luật kiểm soát được những trường hợp bị cấm quy định Điều 17 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và khoản 6 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp năm 2020.

Từ phân tích trên đây, một số vấn đề còn tồn tại trong quy định pháp luật về nhà đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực, cụ thể như:

*Thứ nhất*, về định danh “Nhà đầu tư” trong Luật Giáo dục 2019

Theo khoản 16 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Giáo dục năm 2019, trong trường hợp nhà đầu tư đầu tư thành lập tổ chức kinh tế rồi tổ chức kinh tế thành lập CSGD đại học tư thực, vấn đề xác định nhà đầu tư chưa được phân định rõ ràng. Khi đó, nhà đầu tư là cá nhân, tổ chức thành lập tổ

chức kinh tế hay nhà đầu tư là tổ chức kinh tế thành lập CSGD đại học tư thực. Khoản 19 Điều 3 Luật Đầu tư năm 2025 định nghĩa “nhà đầu tư” là tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh. Về bản chất, để xác định nhà đầu tư nằm ở việc chủ thể trực tiếp tiến hành hoạt động đầu tư, không phụ thuộc vào việc chủ thể có sở hữu vốn góp trong một pháp nhân khác. Chủ thể trực tiếp thực hiện hoạt động đầu tư, tức lập đề án thành lập trường, lập hồ sơ xin phép, chịu trách nhiệm về vốn, quản trị và vận hành CSGD đại học tư thực, chính là tổ chức kinh tế. Tổ chức kinh tế này đứng tên trong toàn bộ hồ sơ pháp lý, chịu trách nhiệm triển khai dự án.

Ngược lại, cá nhân hoặc tổ chức đã góp vốn để thành lập tổ chức kinh tế là nhà đầu tư của tổ chức kinh tế, không phải nhà đầu tư trực tiếp thành lập CSGD đại học tư thực. Mặc dù họ là chủ sở hữu hoặc thành viên góp vốn, quyền và lợi ích của họ được thực hiện thông qua pháp nhân, không tham gia và chịu trách nhiệm với dự án đầu tư thành lập. Cá nhân, tổ chức góp vốn thành lập tổ chức kinh tế chỉ đóng vai trò nhà đầu tư gián tiếp thành lập CSGD đại học tư thực.

*Thứ hai*, quy định về điều kiện của nhà đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực. Trường hợp nhà đầu tư trực tiếp đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực, pháp luật về giáo dục không có quy định về chủ thể bị cấm đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực. Để đảm bảo quyền lợi của người học, triết lý giáo dục, cần có quy định về điều kiện đối với nhà đầu tư thành lập. Nhà đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực cần phải đáp ứng được những điều kiện nhất định, không phải mọi chủ thể đều trở thành nhà đầu tư và có quyền thành lập CSGD đại học tư thực.

Như vậy, chủ thể đầu tư thành lập là nhà đầu tư. Nhà đầu tư là tổ chức, cá nhân trong nước hoặc nước ngoài đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực, bao gồm: nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Hiện nay, quy định về xác định nhà đầu tư trong phương thức đầu tư thành lập tổ chức kinh tế để tổ chức kinh tế thành lập CSGD đại học tư thực còn vướng mắc. Bên cạnh đó, pháp luật về giáo dục chưa có quy định về chủ thể bị cấm thành lập CSGD đại học tư thực. Theo tác giả, cần có quy định nhà đầu tư và có quy định giới hạn điều kiện trở thành nhà đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực.

Các quy định về pháp luật của chủ thể đầu tư còn thiếu tiêu chí đánh giá năng lực quản trị giáo dục. Pháp luật hiện hành chủ yếu yêu cầu vốn đầu tư tối thiểu và điều kiện cơ sở vật chất mà chưa đặt ra tiêu chí cụ thể về năng lực quản trị giáo dục của nhà đầu tư. Điều này tạo khoảng trống pháp lý khi một chủ thể có tiềm lực tài chính nhưng thiếu kinh nghiệm giáo dục vẫn có thể thành lập trường (Nguyễn, 2022). So với yêu cầu bảo đảm chất lượng đào tạo được quy định trong Luật Giáo dục đại học (Quốc hội, 2018), quy định về điều kiện chủ thể đầu tư chưa thực sự tương thích với mục tiêu nâng cao chất lượng. Bên cạnh đó, cơ chế giám sát mô hình không vì lợi nhuận còn hình thức và thiếu. Mặc dù pháp luật ghi nhận mô hình không vì lợi nhuận, nhưng chưa có cơ chế kiểm tra, giám sát độc lập đối với việc tái đầu tư lợi nhuận. Không có quy định rõ về chế tài khi nhà đầu tư vi phạm cam kết không phân chia lợi nhuận (Nguyễn & Trần, 2021).

Như vậy, quy định pháp luật mới dừng ở mức nguyên tắc, chưa có công cụ bảo đảm thực thi hiệu quả. Pháp luật cũng chưa quy định rõ trách nhiệm tài chính của nhà đầu tư trong trường hợp rút vốn hoặc khi trường đại học giải thể. Điều này có thể ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của người học và giảng viên.

### **3. Phương thức đầu tư của nhà đầu tư**

Theo khoản 16 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Giáo dục năm 2025, nhà đầu tư thành lập CSGD đại học được chọn một trong hai phương thức đầu tư sau đây:

*Thứ nhất*, nhà đầu tư đầu tư thành lập tổ chức kinh tế theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp để tổ chức kinh tế thành lập CSGD đại học tư thực theo quy định của Luật Giáo dục và Luật Giáo dục đại học. Hệ quả là khi tranh chấp xảy ra giữa các nhà đầu tư thì sẽ sử dụng pháp luật doanh nghiệp, điều lệ công ty làm căn cứ giải quyết. Theo mô hình này thì cá nhân, tổ chức phải góp vốn thành lập tổ chức kinh tế. Quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư căn cứ vào điều lệ công ty.

Đối với phương thức đầu tư thông qua tổ chức kinh tế: phương thức này sở hữu hệ thống pháp lý chặt chẽ và minh bạch, Luật Doanh nghiệp quy định đầy đủ về quản trị công ty, tỷ lệ góp vốn và các nghĩa vụ của các thành viên. Khi xảy ra tranh chấp, việc giải quyết dựa vào pháp luật doanh nghiệp và điều lệ công ty nên bảo đảm tính rõ ràng, giảm tải rủi ro pháp lý. Phương thức đầu tư thuận lợi trong huy động vốn, đặc biệt với dự án quy mô lớn, dưới danh nghĩa tổ chức kinh tế có thể huy động vốn góp dưới nhiều hình thức. Nhược điểm của phương thức này, do bản chất doanh nghiệp hướng tới lợi nhuận dẫn đến có nguy cơ thương mại hoá giáo dục, khiến mục tiêu xã hội bị xem nhẹ so với lợi ích kinh tế. Bên cạnh đó, nhà đầu tư có thể đầu tư một số lĩnh vực khác ngoài giáo dục hoặc đầu tư vào các dịch vụ mang tính hỗ trợ cho CSGD đại học tư thực. Tuy nhiên, khi xảy ra rủi ro khi tổ chức thành lập trường kinh doanh ở lĩnh vực khác bị thua lỗ, nguy cơ phá sản, mua bán chuyển nhượng ảnh hưởng tới quyền và lợi ích của người học.

*Thứ hai*, nhà đầu tư trực tiếp đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực theo quy định của Luật Giáo dục đại học. Trong trường hợp này, trong quy chế tổ chức hoạt động của CSGD đại học sẽ quy định rõ về hội nghị nhà đầu tư, các phương thức hoạt động của nhà đầu tư, trách nhiệm quyền hạn của nhà đầu tư, ban kiểm soát, thoả thuận sử dụng quy định của pháp luật giải quyết các vấn đề mà pháp luật giáo dục không quy định. Tuy nhiên, trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên thì không trực tiếp đầu tư thành lập, phải thành lập tổ chức kinh tế để thực hiện việc thành lập CSGD. Phương thức này bị hạn chế khả năng huy động vốn và chỉ phù hợp với trường hợp có một nhà đầu tư duy nhất.

Tuỳ thuộc vào phương thức đầu tư và chủ thể đầu tư, hiện nay phổ biến một số mô hình sở hữu như các trường có mô hình sở hữu gia đình. Những người trong một gia đình cùng góp vốn thành lập và nắm giữ những vị trí quan trọng như Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng,... Các trường theo mô hình công ty cổ phần, sở hữu bởi một nhóm cổ đông không có quan hệ huyết thống, thường là lãnh đạo nhà nước nghỉ hưu, doanh nhân kinh doanh lĩnh vực khác muốn đầu tư vào giáo dục. Một trong số thành viên góp vốn sẽ giữ vị trí Hiệu trưởng hay nằm trong Ban Giám hiệu. Mô hình này xảy ra trường hợp mâu thuẫn giữa các thành viên góp vốn, dẫn tới phải bán cổ phần. Nhóm trường do các tập đoàn đa ngành sở hữu phần lớn hoặc toàn bộ cổ phần. Lợi thế của loại hình sở hữu này là đem lại môi trường học tập, làm việc tại tập đoàn, các trường này thường đào tạo các ngành nghề thế mạnh của tập đoàn. Các tập đoàn hướng đến xây dựng hệ thống các trường liên cấp từ mầm non lên tới đại học. Hiện nay, các tập đoàn giáo dục ngày càng phát triển có nhu cầu thành lập mới trường đại học, pháp luật về thành lập mới khắt khe dẫn tới các tập đoàn mở rộng bằng cách mua bán, sáp nhập. Tuy nhiên, việc mua bán, chia tách, sáp nhập và giải thể sẽ ảnh hưởng tới quyền và lợi ích của người học. Còn lại là nhóm các trường được thành lập hoặc sở hữu bởi nhà đầu tư nước ngoài. Đối với trường có vốn đầu tư nước ngoài: các nhà đầu tư nước ngoài thành lập công ty có vốn đầu tư nước ngoài theo Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp. Công ty này sẽ thành lập trường đại học có vốn đầu tư nước ngoài. Mô hình sở hữu này, không có hoặc rất ít xảy ra mâu thuẫn như các nhà đầu tư trong nước.

*Từ phân tích trên đây, một số vấn đề còn tồn tại trong quy định pháp luật về phương thức đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực, cụ thể như:*

*Thứ nhất* là nhà đầu tư nước ngoài không được lựa chọn phương thức đầu tư nhưng quy định của Luật Giáo dục có thể gây nhầm lẫn về quyền lựa chọn phương thức. Theo điều 19 Luật Đầu tư 2025, nhà đầu tư nước ngoài khi thực hiện hoạt động đầu tư tại Việt Nam phải có dự án đầu tư và thành lập tổ chức kinh tế tại Việt Nam (Chính phủ, 2024). Khi thành lập tổ chức kinh tế cần đáp ứng tiếp cận thị trường

đối với nhà đầu tư nước ngoài được quy định tại Điều 8 Luật Đầu tư 2025. Trước khi thành lập tổ chức kinh tế, nhà đầu tư nước ngoài phải có dự án đầu tư, thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, trừ trường hợp thành lập doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo theo quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tuy nhiên, theo Luật Giáo dục lại ghi nhận quyền lựa chọn của nhà đầu tư khi thành lập CSGD đại học tư thực không phân biệt nhà đầu tư trong nước hay nhà đầu tư nước ngoài với phương thức trực tiếp đầu tư thành lập (Nguyễn Tuấn Vũ, Nguyễn Thị Thương, 2023).

*Thứ hai*, mặc dù Luật Đầu tư 2025 thừa nhận nhiều hình thức đầu tư, nhưng trong thực tiễn giáo dục đại học, phương thức được quy định cụ thể và khả thi nhất vẫn là thành lập mới. Điều này dẫn đến sự thiếu linh hoạt trong tái cấu trúc hệ thống giáo dục, đặc biệt khi một cơ sở gặp khó khăn tài chính. So với mục tiêu phát triển bền vững và nâng cao chất lượng đào tạo trong Luật Giáo dục đại học (Quốc hội, 2025), sự thiếu đa dạng phương thức đầu tư có thể hạn chế cơ hội tái cơ cấu hiệu quả.

Nhà đầu tư phải thực hiện song song thủ tục theo Luật Đầu tư và Luật Giáo dục đại học. Điều này dẫn đến tăng chi phí hành chính, kéo dài thời gian xử lý, khó xác định cơ quan chịu trách nhiệm cuối cùng. Sự chồng chéo này làm giảm tính minh bạch và hiệu quả của môi trường đầu tư giáo dục.

#### **4. Hàm ý chính sách hoàn thiện quy định pháp luật về chủ thể và phương thức đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực**

*Thứ nhất, quy định về xác định chủ thể đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực.*

Trong trường hợp đầu tư thành lập tổ chức kinh tế rồi tổ chức kinh tế thành lập CSGD đại học tư thực thì vấn đề xác định nhà đầu tư chưa được phân định rõ ràng. Khi đó, nhà đầu tư là cá nhân, tổ chức thành lập tổ chức kinh tế hay nhà đầu tư là tổ chức kinh tế thành lập CSGD đại học tư thực. Theo tác giả, cần có quy định rõ chủ thể đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực là “nhà đầu tư trực tiếp”. Nhà đầu tư trực tiếp trong dự án thành lập CSGD đại học tư thực là tổ chức kinh tế đứng tên lập đề án, hồ sơ, chịu trách nhiệm. Cá nhân, tổ chức góp vốn vào tổ chức kinh tế chỉ được xem là nhà đầu tư gián tiếp, không phải là nhà đầu tư trong dự án thành lập trường.

Có nên mở rộng chủ thể đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực là doanh nghiệp nhà nước không? Theo Luật Giáo dục 2019 quy định trường công lập do Nhà nước đầu tư thành lập, bảo đảm điều kiện hoạt động và đại diện chủ sở hữu (Quốc hội, 2029). Đối với doanh nghiệp nhà nước bao gồm các doanh nghiệp nhà nước nắm giữ trên 50% cổ phần vốn điều lệ, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (Quốc hội, 2020). Trường hợp CSGD được thành lập bởi doanh nghiệp nhà nước thì không được coi là CSGD công lập. Theo tác giả, không nên quy định CSGD đại học tư thực thì phải có 100% vốn ngoài ngân sách nhà nước.

*Thứ hai, quy định về điều kiện của chủ thể thành lập CSGD đại học tư thực.*

Pháp luật về giáo dục không có quy định về chủ thể bị cấm đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực. Để đảm bảo quyền lợi của người học, triết lý giáo dục, cần có quy định về điều kiện đối với nhà đầu tư thành lập. Nhà đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực cần phải đáp ứng được những điều kiện nhất định, không phải nhà đầu tư nào cũng có thể có quyền thành lập trường đại học. Theo tác giả pháp luật về giáo dục cần quy định những trường hợp chủ thể không có quyền thành lập CSGD đại học tư thực và tham gia quản lý. Cần quy định cụ thể các trường hợp: tổ chức là pháp nhân thương mại bị cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định theo quy định của Bộ luật Hình sự; người chưa thành niên, người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người bị mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi, tổ chức không có tư cách pháp nhân.

*Thứ ba, về quy định về phương thức đầu tư của nhà đầu tư.*

Tránh nhầm lẫn cho nhà đầu tư nước ngoài về quyền lựa chọn phương thức đầu tư CSGD đại học tư thực, cần quy định cụ thể phương thức đầu tư cho từng nhóm nhà đầu tư. Nhà đầu tư trong nước (dưới hai nhà đầu tư), tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (dưới hai nhà đầu tư) được lựa chọn phương thức trực tiếp đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực hoặc đầu tư thành lập tổ chức kinh tế để tổ chức

kinh tế thành lập CSGD đại học tư thực. Nhà đầu tư trong nước (từ hai nhà đầu tư), tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (từ hai nhà đầu tư), nhà đầu tư nước ngoài đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực qua phương thức thành lập tổ chức kinh tế để tổ chức kinh tế thành lập CSGD đại học tư thực.

Khoản 11 Điều 5 Luật Giáo dục năm 2019 có quy định về nhà đầu tư là tổ chức cá nhân thực hiện hoạt động đầu tư trong lĩnh vực giáo dục bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước gồm nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài. Tuy nhiên, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Giáo dục năm 2019 đã thay thế cụm từ “gồm nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài” bằng cụm từ “theo quy định của pháp luật đầu tư”. Tức là, pháp luật đầu tư là quy định chung điều chỉnh toàn bộ hoạt động đầu tư; pháp luật giáo dục là quy định chuyên ngành về lĩnh vực giáo dục. Vì vậy, về phương thức đầu tư thành lập CSGD tư thực cũng có thể đưa về Luật Đầu tư điều chỉnh.

## 5. Kết luận

Chủ thể đầu tư đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực là nhà đầu tư. Nhà đầu tư có hai phương thức đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực là nhà đầu tư đầu tư trực tiếp thành lập CSGD đại học tư thực hoặc nhà đầu tư thành lập tổ chức kinh tế, sau đó tổ chức kinh tế thành lập CSGD đại học tư thực. Theo đó, trường hợp nhà đầu tư trực tiếp thành lập CSGD đại học tư thực thì nhà đầu tư góp vốn thành lập CSGD đại học tư thực theo pháp luật giáo dục, đầu tư thông qua tổ chức kinh tế là nhà đầu tư thành lập tổ chức kinh tế theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp để tổ chức kinh tế thành lập trường theo quy định của pháp luật giáo dục. Về phương thức đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư trong nước khác nhau, Nhà nước giới hạn phương thức đầu tư đối với cá nhân, tổ chức nước ngoài so với trong nước. Tuy nhiên, pháp luật cần đồng nhất việc xác định nhà đầu tư, bổ sung điều kiện của chủ thể đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực, lựa chọn áp dụng quy định pháp luật liên quan trong trường hợp trực tiếp đầu tư thành lập CSGD đại học tư thực phù hợp.

## Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2026). Số liệu thống kê giáo dục đại học năm học 2023 – 2024. <https://moet.gov.vn/thong-ke/Pages/thong-ke-giao-duc-dai-hoc.aspx?ItemID=6636>.
2. Chính phủ. (2024). Nghị định 124/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 6/6/2018 của Chính Phủ về hợp tác, đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.
3. Nguyễn, T. H. (2022). Pháp luật về đầu tư trong lĩnh vực giáo dục đại học ở Việt Nam. Tạp chí Luật học, 6(163), 45–57.
4. Nguyễn, V. A., & Trần, L. M. (2021). Quản trị đại học tư thực và kiểm soát quyền lực nhà đầu tư. Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, 9(401), 33–41.
5. Nguyễn Tuấn Vũ, Nguyễn Thị Thương, “Điều kiện thành lập, hoạt động của cơ sở giáo dục đại học tư thực: cơ sở thiết lập và định hướng hoàn thiện”. Tạp chí Khoa học pháp lý Việt Nam số 07 (167)/2023, trang 98.
6. Quốc hội. (2018). Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học.
7. Quốc hội. (2025). Luật Đầu tư.
8. Quốc hội. (2020). Luật Doanh nghiệp. Quốc hội. (2029). Luật Giáo dục 2019.
9. Trần, Q. P. (2020). Tự chủ đại học và yêu cầu hoàn thiện khung pháp lý đối với trường tư thực. Tạp chí Khoa học Pháp lý Việt Nam, 4(140), 12–20.